ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ BẾN CẦU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2448/QĐ-UBND	*Bến Cầu, ngày 09 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án: Kênh Dẫn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 39/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung chi tiết trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 43/2026/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND tỉnh Tây Ninh Ban hành Quy định về phân cấp, phân công trách nhiệm quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 22/10/2026 của UBND xã Bến Cầu về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 811/TTr-PKT ngày 05/11/2026 về việc phê duyệt dự án Kênh Dẫn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Kênh Dẫn, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Kênh Dẫn.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo cấp thiết kế:

- Nhóm dự án: Nhóm C.
- Loại công trình: Công trình thủy lợi.
- Cấp công trình: Cấp IV (cấp quản lý).
- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: 15-20 năm.

3. Mã định danh (nếu có):

4. Địa điểm xây dựng: xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Bến Cầu.

6. Chủ đầu tư: Ban QLDA xã Bến Cầu.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

Công ty Cổ phần TVXD Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Tây Ninh, mã số doanh nghiệp: 3900331264.

8. Mục tiêu dự án:

Đầu tư Kênh Dẫn nhằm nạo vét, khơi thông dòng chảy, nâng cao khả năng dẫn và tiêu thoát nước của tuyến kênh. Đáp ứng nhu cầu tưới tiêu, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh trong khu vực.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

9.1. Phạm vi dự án

- Điểm đầu: Giáp đất dân.
- Điểm cuối: Tại K0+1.586.
- Tổng chiều dài: 1.586m.

9.2. Giải pháp thiết kế

- Kênh Dẫn dài L = 1.586m.
- Làm mới 03 cống tiêu vào D60cm.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

10.1. Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn về khảo sát, thiết kế:

- QCVN 04-05 : 2022 /BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công trình thủy lợi, Phòng chống thiên tai - Phần I. Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về thiết kế.
- TCVN 12845:2020 : Công trình thủy lợi - Thành phần nội dung lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và báo cáo kinh tế kỹ thuật
- TCVN 8478:2018- Công trình Thuỷ lợi -Yêu cầu về thành phần, khối lượng địa hình trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế.

- TCVN 8477:2018- Công trình Thuỷ lợi -Yêu cầu về thành phần, khối lượng địa chất trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế.

- TCVN 4118 : 2021: Công trình thủy lợi – Hệ thống dẫn chuyển nước – Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 8641:2011: Công trình thủy lợi kỹ thuật tưới tiêu nước cho cây lương thực và cây thực phẩm.

- TCVN 9168 : 2012 Công trình thủy lợi - hệ thống tưới tiêu - phương pháp xác định hệ số tưới lúa.

- TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- Các tiêu chuẩn, quy định hiện hành có liên quan.

10.2. Tiêu chuẩn, quy chuẩn về thi công nghiệm thu:

- TCVN 4447 :2012 Công tác đất - Thi công và nghiệm thu.
- TCVN 8218: 2009 Bê tông thuỷ công - yêu cầu kỹ thuật.
- TCVN 8228: 2009 Hỗn hợp bê tông thuỷ công - Yêu cầu kỹ thuật.
- Các tiêu chuẩn, quy định hiện hành có liên quan.

10.3. Tiêu chuẩn, quy chuẩn về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ:

- QCVN 01:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn điện;

- QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

- QCVN 18:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về An toàn trong thi công xây dựng;

- TCVN 3254:1989 An toàn cháy – Yêu cầu chung;

- TCVN 3255:1986 An toàn nổ - Yêu cầu chung;

- TCVN 4086:1985 An toàn điện trong xây dựng - Yêu cầu chung;

- TCVN 5308:1991 Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng;

10.4. Tiêu chuẩn về quản lý chất lượng:

- Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Thông tư số 41/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng

- TCVN 5637:1991 Quản lí chất lượng xây lắp công trình xây dựng - Nguyên tắc cơ bản

- Và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành khác.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

Tổng mức đầu tư (làm tròn): **497.878.000 đồng** *(Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi tám nghìn đồng).* Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	383.522.902	đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	11.337.929	đồng

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng : 75.970.798 đồng
- Chi phí khác : 3.337.905 đồng
- Chi phí dự phòng : 23.708.477 đồng

12. Thời gian thực hiện dự án

- Chuẩn bị đầu tư: Năm 2026.
- Thực hiện dự án: Năm 2026-2028.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

- Nguồn vốn: Vốn dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026.
- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026-2030.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư tự thực hiện quản lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi dưỡng, hỗ trợ, tái định cư (nếu có):

- Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên: Như nêu trong Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án và Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế - dự toán.
- Yêu cầu về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: không có.

16. Các nội dung khác (nếu có): Như trong BCKTKT; Báo cáo kết quả thẩm tra BCKTKT; Kết quả thẩm định và theo quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Sau khi dự án được phê duyệt, chủ đầu tư được thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định về trình tự đầu tư xây dựng của Nhà nước ban hành.

Chủ đầu tư dự án, các tổ chức tư vấn khảo sát xây dựng, lập BCKTKT, thẩm tra thiết kế - dự toán và thẩm định phải chịu trách nhiệm về kết quả công việc do mình thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trưởng Phòng Kinh tế; Giám đốc Ban quản lý dự án xã; Trưởng Phòng giao dịch số 8 - Kho bạc nhà nước khu vực XVIII và Thủ trưởng các ngành có liên quan căn cứ Quyết định thi hành, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Lưu: VT, PKT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Đồng

UBND XÃ BẾN CẦU **PHÒNG KINH TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 811/TTr-PKT	*Bến Cầu, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

TỜ TRÌNH
Phê duyệt dự án Kênh Dẫn

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Bến Cầu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 39/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung chi tiết trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 41/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 43/2026/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND tỉnh Tây Ninh Ban hành Quy định về phân cấp, phân công trách nhiệm quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 22/10/2026 của UBND xã Bến Cầu về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật, dự án: Kênh Dẫn do Công ty cổ phần TVXD NN&PTNT Tây Ninh lập ngày 29/10/2026;

Căn cứ Báo cáo số 96/BCTTr ngày 04/11/2026 của Công ty TNHH Xây dựng Công nghệ Tiến Thịnh về việc báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế và dự toán, dự án: Kênh Dẫn;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án: Kênh Dẫn tại văn bản số 315/PKT ngày 05/11/2026;

Phòng Kinh tế xã Bến Cầu kính trình UBND xã Bến Cầu quyết định phê duyệt dự án Kênh Dẫn với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Kênh Dẫn.

2. Mã định danh (nếu có):

3. Địa điểm xây dựng: xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Bến Cầu.

5. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án xã Bến Cầu:

6. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật:

Công ty Cổ phần TVXD Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Tây Ninh, mã số doanh nghiệp: 3900331264.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo cấp thiết kế:

- Nhóm dự án: Nhóm C.
- Loại dự án: Dự án thủy lợi.
- Cấp công trình: Cấp IV (cấp quản lý).
- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: 15-20 năm.

8. Mục tiêu dự án:

Đầu tư Kênh Dẫn nhằm nạo vét, khơi thông dòng chảy, nâng cao khả năng dẫn và tiêu thoát nước của tuyến kênh. Đáp ứng nhu cầu tưới tiêu, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh trong khu vực.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Cấp công trình: cấp IV (cấp quản lý).

- Kênh Dẫn dài L = 1.586m.

- Làm mới 03 cống tiêu vào D60cm.

**Các nội dung khác như trong hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật và báo cáo thẩm tra.*

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- QCVN 04-05 : 2022 /BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công trình thủy lợi, Phòng chống thiên tai - Phần I. Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về thiết kế.

- TCVN 12845:2020 : Công trình thủy lợi - Thành phần nội dung lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và báo cáo kinh tế kỹ thuật

- TCVN 8478:2018- Công trình Thuỷ lợi -Yêu cầu về thành phần, khối lượng địa hình trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế.

- TCVN 8477:2018- Công trình Thuỷ lợi -Yêu cầu về thành phần, khối lượng địa chất trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế.

- TCVN 4118 : 2021: Công trình thủy lợi – Hệ thống dẫn chuyển nước – Yêu cầu thiết kế..

- TCVN 8641:2011: Công trình thủy lợi kỹ thuật tưới tiêu nước cho cây lương thực và cây thực phẩm.

- TCVN 9168 : 2012 Công trình thủy lợi - hệ thống tưới tiêu - phương pháp xác định hệ số tưới lúa

- TCVN 8228: 2009 Hỗn hợp bê tông thuỷ công - Yêu cầu kỹ thuật.

- TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 8218: 2009 Bê tông thuỷ công - yêu cầu kỹ thuật.

- TCVN 4447 :2012 Công tác đất - Thi công và nghiệm thu.

- Các tiêu chuẩn, quy định hiện hành có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

Tổng mức đầu tư: **497.878.000 đồng** *(Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi tám nghìn đồng).* Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	383.522.902	đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	11.337.929	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	75.970.798	đồng
- Chi phí khác	:	3.337.905	đồng
- Chi phí dự phòng	:	23.708.477	đồng

12. Tiến độ thực hiện dự án:

- Chuẩn bị đầu tư: Năm 2026.

- Thực hiện dự án: Năm 2026-2030.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

- Nguồn vốn: Vốn dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026.
- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026-2030.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư tự thực hiện quản lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi dưỡng, hỗ trợ tái định cư (nếu có):

- Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên: như nêu trong Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án và Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế - dự toán.
- Yêu cầu về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không có.

16. Các nội dung khác (nếu có): Như trong BCKTKT; Báo cáo kết quả thẩm tra BCKTKT; Kết quả thẩm định và theo quy định hiện hành.

Phòng Kinh tế kính trình UBND xã xem xét, quyết định phê duyệt./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- BLĐ Phòng;
- BQLDA xã (biết);
- Lưu: VT(Diện).

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X. BẾN CẦU - T. TÂY NINH

Đỗ Quang Trường

UBND XÃ BẾN CẦU **PHÒNG KINH TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 315/PKT V/v thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Kênh Dẫn	*Bến Cầu, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi: Ban quản lý dự án xã Bến Cầu.

Phòng Kinh tế xã Bến Cầu đã nhận Công văn số 73/BQLDA, ngày 05/11/2026 của Ban quản lý dự án xã Bến Cầu về việc thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Kênh Dẫn;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 39/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung chi tiết trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 41/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 43/2026/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND tỉnh Tây Ninh Ban hành Quy định về phân cấp, phân công trách nhiệm quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1946/QĐ-SXD ngày 30/12/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc công bố giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh cũ;

Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-SXD ngày 30/12/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh cũ;

Căn cứ Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 22/10/2026 của UBND xã Bến Cầu về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ biên bản số 191/BB-UBND ngày 27/10/2026 của UBND xã Bến Cầu thông qua hồ sơ thiết kế các dự án sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển đất trồng lúa năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026.

Căn cứ hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật, dự án: Kênh Dẫn do Công ty cổ phần TVXD NN&PTNT Tây Ninh lập ngày 29/10/2026.

Căn cứ Báo cáo số 96/BCTTr ngày 04/11/2026 của Công ty TNHH Xây dựng Công nghệ Tiến Thịnh về việc báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế và dự toán, dự án: Kênh Dẫn;

Sau khi xem xét, Phòng Kinh tế thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án Kênh Dẫn như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: Kênh Dẫn

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo cấp thiết kế:

- Nhóm dự án: Nhóm C.
- Loại công trình: Công trình thủy lợi.
- Cấp công trình: Cấp IV.
- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: 15-20 năm.

3. Mã định danh (nếu có):

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Bến Cầu.

5. Tên cơ quan chuẩn bị dự án và các thông tin hệ:

- Chủ đầu tư: Ban QLDA xã Bến Cầu.
- Người đại diện: Ông Tạ Hoàng Vũ, chức vụ: Giám đốc.
- Địa chỉ: Ấp Mộc Bài, xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.
- Số điện thoại:

6. Địa điểm xây dựng: xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

7. Giá trị tổng mức đầu tư xây dựng của dự án: 497.878.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi tám nghìn đồng).* Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	383.522.902	đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	11.337.929	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	75.970.798	đồng
- Chi phí khác	:	3.337.905	đồng
- Chi phí dự phòng	:	23.708.477	đồng

8. Nguồn vốn đầu tư: vốn dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2026-2030.

10. Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- QCVN 04-05 : 2022 /BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công trình thủy lợi, Phòng chống thiên tai - Phần I. Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về thiết kế.

- TCVN 12845:2020 : Công trình thủy lợi - Thành phần nội dung lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và báo cáo kinh tế kỹ thuật

- TCVN 8478:2018- Công trình Thuỷ lợi -Yêu cầu về thành phần, khối lượng địa hình trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế.

- TCVN 8477:2018- Công trình Thuỷ lợi -Yêu cầu về thành phần, khối lượng địa chất trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế.

- TCVN 4118 : 2021: Công trình thủy lợi – Hệ thống dẫn chuyển nước – Yêu cầu thiết kế..

- TCVN 8641:2011: Công trình thủy lợi kỹ thuật tưới tiêu nước cho cây lương thực và cây thực phẩm.

- TCVN 9168 : 2012 Công trình thủy lợi - hệ thống tưới tiêu - phương pháp xác định hệ số tưới lúa

- TCVN 8228: 2009 Hỗn hợp bê tông thuỷ công - Yêu cầu kỹ thuật.

- TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 8218: 2009 Bê tông thuỷ công - yêu cầu kỹ thuật.

- TCVN 4447 :2012 Công tác đất - Thi công và nghiệm thu.

- Các tiêu chuẩn, quy định hiện hành có liên quan.

11. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

Công ty Cổ phần TVXD Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Tây Ninh, mã số doanh nghiệp: 3900331264.

12. Nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng:

- Công Công ty TNHH Xây dựng Công nghệ Tiến Thịnh, mã số doanh nghiệp: 3901316082.

13. Các thông tin khác (nếu có):

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 22/10/2026 của UBND xã Bến Cầu về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

- Biên bản số 191/BB-UBND ngày 27/10/2026 của UBND xã Bến Cầu thông qua hồ sơ thiết kế các dự án sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển đất trồng lúa năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026.

2. Hồ sơ, tài liệu dự án, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, thẩm tra (nếu có):

- Báo cáo kết quả khảo sát dự án Kênh Dẫn do Công ty cổ phần TVXD NN&PTNT Tây Ninh lập.

- Hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án Kênh Dẫn do Công ty cổ phần TVXD NN&PTNT Tây Ninh lập.

- Báo cáo kết quả thẩm tra dự án Kênh Dẫn do Công ty TNHH Xây dựng Công nghệ Tiến Thịnh lập.

3. Hồ sơ pháp lý của các nhà thầu tư vấn và hồ sơ năng lực của các cá nhận tham gia thực hiện dự án:

*** Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật:** Công ty cổ phần TVXD NN&PTNT Tây Ninh.

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số Doanh nghiệp 3900331264, đăng ký lần đầu ngày 01/04/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 23/03/2026 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp.

+ Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số: TAN-00055316 do Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh cấp ngày 28/3/2024, phạm vi hoạt động xây dựng thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trìnhphục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn Hạng II; còn hiệu lực.

- Các chức danh chủ yếu:

+ Chủ trì khảo sát địa hình: Ông Lê Kim Bằng có chứng chỉ hành nghề số TAN-00059388 do Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh cấp ngày 28/6/2024. Lĩnh vực hành nghề: Khảo sát địa hình công trình xây dựng Hạng III, còn hiệu lực

+ Chủ trì thiết kế: Ông Trần Đình Thời – Kỹ sư Thủy lợi; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số TAN-00005595 do Sở Xây Kỹ sư Thủy lợi dựng tỉnh Tây Ninh cấp ngày 16/12/2025 có thời hạn đến ngày 16/12/2035. Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng: Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều Hạng III, đến ngày nộp hồ sơ thẩm định còn hiệu lực.

+ Chủ trì dự toán: Ông Đào Trúc Phương có chứng chỉ hành nghề số TAN-00125752 do Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh cấp ngày 09/12/2021; nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng Thiết kế công trình giao thông (đường bộ) Hạng III; Định giá xây dựng Hạng III, đến ngày nộp hồ sơ thẩm định còn hiệu lực3.2 Mã số chứng chỉ năng lực của nhà thẩm tra và các chức danh chủ yếu

*** Nhà thầu thẩm tra:** Công ty TNHH Xây dựng Công nghệ Tiến Thịnh.

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - mã số 3901316082 do Sở Tài Chính tỉnh Tây Ninh cấp lần đầu ngày 05/6/2021, đăng ký thay đổi lần thứ 2, ngày 27/03/2026.

+ Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số SXD-00058719 do Sở xây dựng TP HCM cấp ngày 19/11/2021. Lĩnh vực hoạt động: Khảo sát địa hình, địa chất Hạng III; Thiết kế, thẩm tra thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật, giao thông, phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn: Hạng III, còn hiệu lực.

- Các chức danh chủ yếu:

+ Chủ trì thẩm tra thiết kế, dự toán: Ông Nguyễn Tiến Hưng – Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình xây dựng (công trình thủy), Chứng chỉ hành nghề Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều Hạng II, Chứng chỉ hành nghề Định giá xây dựng – Hạng III số TAN - 00059432 do Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh cấp ngày 28/6/2024; còn hiệu lực.

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Mục tiêu đầu tư xây dựng

Đầu tư Kênh Dẫn nhằm nạo vét, khơi thông dòng chảy, nâng cao khả năng dẫn và tiêu thoát nước của tuyến kênh. Đáp ứng nhu cầu tưới tiêu, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh trong khu vực.

2. Quy mô đầu tư xây dựng

- Cấp công trình: cấp IV (cấp quản lý).
- Kênh Dẫn dài L = 1586m.
- Làm mới 03 cống tiêu vào D60cm.

**Các nội dung khác như trong hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật và báo cáo thẩm tra.*

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự phù hợp của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật với chủ trương đầu tư (nếu có): **Phù hợp.**

2. Các yếu tố đảm bảo tính khả thi, hiệu quả của dự án; xác định tổng mức đầu tư xây dựng: **Phù hợp.**

3. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với nhiệm vụ thiết kế xây dựng: **Phù hợp.**

4. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế bản vẽ thi công; điều kiện năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia dự án. **Tuân thủ.**

5. Sự phù hợp của thiết kế bản vẽ thi công với quy hoạch làm cơ sở lập dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định này. **Phù hợp.**

6. Khả năng kết nối với hạ tầng kỹ thuật khu vực (nếu có). **Phù hợp.**

7. Sự tuân thu quy chuẩn kỹ thuật và việc áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. **Tuân thủ.**

8. Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế bản vẽ thi công về đảm bảo an toàn công trình và biện pháp đảm bảo an toàn công trình lân cận; đánh giá giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (nếu có): **Phù hợp.**

9. Sự phù hợp của thiết kế công nghệ với các yêu cầu của dự án (đối với dự án có thiết kế công nghệ): **Phù hợp.**

10. Việc thực hiện thủ tục về môi trường theo pháp luật về bảo vệ môi trường. **Tuân thủ.**

11. Hình thức quản lý dự án: **Phù hợp**

12. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật có liên quan và yêu cầu của người quyết định đầu tư. **Phù hợp.**

V. KẾT LUẬN

1. Kết luận:

Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Kênh Dẫn đủ điều kiện trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Kiến nghị: Không.

Trên đây là thông báo của Phòng Kinh tế xã Bến Cầu về kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án Kênh Dẫn. Đề nghị Ban quản lý dự án xã Bến Cầu nghiên cứu thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT(Diện).

CÁN BỘ THẨM ĐỊNH

Đỗ Đăng Diện

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X. BẾN CẦU - T. TÂY NINH

Đỗ Quang Trường

UBND XÃ BẾN CẦU
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN

Số: 73/BQLDA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bến Cầu, ngày 05 tháng 11 năm 2026

Về việc thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, dự án: Kênh Dẫn.

Kính gửi: Phòng Kinh tế xã Bến Cầu.

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 43/2026/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Quy định về phân cấp, phân công trách nhiệm quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Công văn số 8330/SXD-QLHĐXD ngày 09/7/2026 của SỞ Xây dựng Tây Ninh về việc hướng dẫn một số nội dung có liên quan đến lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng theo Nghị định 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định và các thông tư hướng dẫn của Bộ xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 22/10/2026 của UBND xã Bến Cầu về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ biên bản số 191/BB-UBND ngày 27/10/2026 của UBND xã Bến Cầu thông qua hồ sơ thiết kế các dự án sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển đất trồng lúa năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026.

Căn cứ hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật, dự án: Kênh Dẫn do Công ty cổ phần TVXD NN&PTNT Tây Ninh lập ngày 29/10/2026.

Căn cứ Báo cáo số 96/BCTTr ngày 04/11/2026 của Công ty TNHH Xây dựng Công nghệ Tiến Thịnh về việc báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế và dự toán, dự án: Kênh Dẫn;

Ban Quản lý dự án xã trình Phòng Kinh tế xã thẩm định hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình với một số nội dung sau:

I/. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Kênh Dẫn.

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án, thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế

2.1 Nhóm dự án: Nhóm C.

2.2 Loại dự án: Dự án thủy lợi.

2.3 Cấp công trình chính của dự án: Cấp IV.

2.4 Thời hạn sử dụng công trình chính theo thiết kế: 15 - 20 năm.

3. Mã định danh nếu có:

4. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Kênh Dẫn dài L = 1586m.
- Làm mới 03 cống tiêu vào D60cm.

**Các nội dung khác như trong hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật và báo cáo thẩm tra.*

5. Phạm vi, quy mô công trình trình thẩm định; loại và cấp công trình trình thẩm định, thời hạn sử dụng của công trình trình thẩm định theo thiết kế

5.1 Phạm vi, quy mô công trình trình thẩm định

- Kênh Dẫn dài L = 1586m.
- Làm mới 03 cống tiêu vào D60cm.

**Các nội dung khác như trong hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật và báo cáo thẩm tra.*

5.2 Loại và cấp công trình trình thẩm định, thời hạn sử dụng của công trình trình thẩm định theo thiết kế

- Loại và cấp công trình trình thẩm định: Dự án thủy lợi, Cấp IV.
- Thời hạn sử dụng của công trình trình thẩm định theo thiết kế: 15 - 20 năm.

6. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Bến Cầu.

7. Tên cơ quan chuẩn bị và các thông tin liên hệ: Ban Quản lý dự án xã Bến Cầu. Đ/c: Ấp Mộc Bài, xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

8. Địa điểm xây dựng dự án; vị trí xây dựng công trình trình thẩm định; Điểm đầu điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế; diện tích sử dụng đất

- Địa điểm xây dựng dự án: Xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.
- Diện tích sử dụng đất: Theo hiện trạng kênh.

9. Gía trị tổng mức đầu tư: 497.878.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi tám nghìn đồng).*

- Giá trị các khoản mục chi phí:

+ Chi phí xây dựng:	:	383.522.902	đồng
+ Chí phí quản lý dự án	:	11.337.929	đồng
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	75.970.798	đồng
+ Chi phí khác	:	3.337.905	đồng
+ Chi phí dự phòng	:	23.708.477	đồng

10. Nguồn vốn đầu tư: Vốn dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026.

11 Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2030.

12. Các tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

- QCVN 04-05 : 2022 /BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công trình thủy lợi, Phòng chống thiên tai - Phần I. Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về thiết kế.

- TCVN 12845:2020 : Công trình thủy lợi - Thành phần nội dung lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và báo cáo kinh tế kỹ thuật

- TCVN 8478:2018- Công trình Thuỷ lợi -Yêu cầu về thành phần, khối lượng địa hình trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế.

- TCVN 8477:2018- Công trình Thuỷ lợi -Yêu cầu về thành phần, khối lượng địa chất trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế.

- TCVN 4118 : 2021: Công trình thủy lợi – Hệ thống dẫn chuyển nước – Yêu cầu thiết kế..

- TCVN 8641:2011: Công trình thủy lợi kỹ thuật tưới tiêu nước cho cây lương thực và cây thực phẩm.

- TCVN 9168 : 2012 Công trình thủy lợi - hệ thống tưới tiêu - phương pháp xác định hệ số tưới lúa

- TCVN 8228: 2009 Hỗn hợp bê tông thuỷ công - Yêu cầu kỹ thuật.

- TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 8218: 2009 Bê tông thuỷ công - yêu cầu kỹ thuật.

- TCVN 4447 :2012 Công tác đất - Thi công và nghiệm thu.

- Và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành khác.

- Các quy chuẩn, quy trình, tiêu chuẩn nêu trong hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật và báo cáo kết quả thẩm tra.

13. Nhà thầu khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty Cổ phần TVXD Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Tây Ninh, mã số doanh nghiệp: 3900331264.

14. Nhà thầu thẩm tra: Công Công ty TNHH Xây dựng Công nghệ Tiến Thịnh, mã số doanh nghiệp: 3901316082.

15. Các thông tin khác (nếu có): Không có.

II. DANH MỤC HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 22/10/2026 của UBND xã Bến Cầu về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

- Biên bản số 191/BB-UBND ngày 27/10/2026 của UBND xã Bến Cầu thông qua hồ sơ thiết kế các dự án sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển đất trồng lúa năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026.

2. Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư

- Thuyết minh báo cáo kinh tế kỹ thuật (bao gồm dự toán, danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chủ yếu được lựa chọn).

- Báo cáo số 96/BCTTr ngày 04/11/2026 của Công ty TNHH Xây dựng Công nghệ Tiến Thịnh về việc báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế và dự toán, dự án: Kênh Dẫn;

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu

3.1 Mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu lập báo cáo kinh tế kỹ thuật và các chức danh chủ yếu

- Tổ chức: Công ty cổ phần TVXD NN&PTNT Tây Ninh.

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số Doanh nghiệp 3900331264, đăng ký lần đầu ngày 01/04/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 23/03/2026 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp.

+ Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số: TAN-00055316 do Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh cấp ngày 28/3/2024, phạm vi hoạt động xây dựng thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trìnhphục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn Hạng II; còn hiệu lực.

- Các chức danh chủ yếu:

+ Chủ trì khảo sát địa hình: Ông Lê Kim Bằng có chứng chỉ hành nghề số TAN-00059388 do Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh cấp ngày 28/6/2024. Lĩnh vực hành nghề: Khảo sát địa hình công trình xây dựng Hạng III, còn hiệu lực

+ Chủ trì thiết kế: Ông Trần Đình Thời – Kỹ sư Thủy lợi; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số TAN-00005595 do Sở Xây Kỹ sư Thủy lợi dựng tỉnh Tây Ninh cấp ngày 16/12/2025 có thời hạn đến ngày 16/12/2035. Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng: Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều Hạng III, đến ngày nộp hồ sơ thẩm định còn hiệu lực.

+ Chủ trì dự toán: Ông Đào Trúc Phương có chứng chỉ hành nghề số TAN-00125752 do Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh cấp ngày 09/12/2021; nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng Thiết kế công trình giao thông (đường bộ) Hạng III; Định giá xây dựng Hạng III, đến ngày nộp hồ sơ thẩm định còn hiệu lực3.2 Mã số chứng chỉ năng lực của nhà thẩm tra và các chức danh chủ yếu

- Tổ chức: Công ty TNHH Xây dựng Công nghệ Tiến Thịnh

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - mã số 3901316082 do Sở Tài Chính tỉnh Tây Ninh cấp lần đầu ngày 05/6/2021, đăng ký thay đổi lần thứ 2, ngày 27/03/2026.

+ Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số SXD-00058719 do Sở xây dựng TP HCM cấp ngày 19/11/2021. Lĩnh vực hoạt động: Khảo sát địa hình, địa chất Hạng III; Thiết kế, thẩm tra thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật, giao thông, phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn: Hạng III, còn hiệu lực.

- Các chức danh chủ yếu:

+ Chủ trì thẩm tra thiết kế, dự toán: Ông Nguyễn Tiến Hưng – Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình xây dựng (công trình thủy), Chứng chỉ hành nghề Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều Hạng II, Chứng chỉ hành nghề Định giá xây dựng – Hạng III số TAN - 00059432 do Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh cấp ngày 28/6/2024; còn hiệu lực.

Ban Quản lý dự án xã trình Phòng Kinh xã thẩm định hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật, dự án: Kênh Dẫn với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu VT.

CƠ QUAN CHUẨN BỊ DỰ ÁN
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN XÃ BẾN CẦU
GIÁM ĐỐC

Tạ Hoàng Vũ